

Số: ~~1144~~/2024/NQQT-NHNA

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 07 năm 2024

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v thông qua và ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của ngân hàng TMCP Nam Á năm 2024

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP NAM Á

Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Nam Á đã được sửa đổi, bổ sung và được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/03/2024;

Căn cứ Quy chế cơ cấu tổ chức, quản lý và điều hành của Ngân hàng TMCP Nam Á ban hành theo Quyết định số 541/2021/QĐQT-NHNA ngày 04/10/2021 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Nam Á;

Căn cứ Nghị quyết số 584/2024/NQQT-NHNA ngày 11/04/2024 của Hội đồng quản trị v/v thông qua việc triển khai Phương án tăng vốn điều lệ năm 2024 của Ngân hàng TMCP Nam Á;

Căn cứ Công văn số 4471/UBCK-QLCB của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 17/07/2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước v/v tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng TMCP Nam Á;

Căn cứ Tờ trình số ~~1143~~/2024/TTr-NHNA-VPHĐQT ngày 25/07/2024 của Văn phòng Hội đồng quản trị;

Căn cứ Biên bản biểu quyết của các thành viên Hội đồng quản trị thống nhất thông qua;

Căn cứ Giấy ủy quyền số 530/2024/UQQT-NHNA ngày 04/04/2024 của Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị - Bà Võ Thị Tuyết Nga.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua và ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng TMCP Nam Á năm 2024 theo đề xuất của Văn phòng Hội đồng quản trị tại Tờ trình số ~~1143~~/2024/TTr-NHNA-VPHĐQT ngày 25/07/2024.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Quyết định số 906/2024/QĐQT-NHNA ngày 17/06/2024 của Hội đồng quản trị hết hiệu lực thi hành.

Các Ông (Bà) Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Giám đốc/Phó Giám đốc Khối, Giám đốc/Phó Giám đốc Khu vực, Trưởng các Phòng/Ban/Văn phòng Hội sở, Giám đốc Trung tâm/Chi nhánh/Phòng giao dịch, Văn phòng Khu vực, Văn phòng đại diện, Công ty trực thuộc Ngân hàng TMCP Nam Á, Ban Điều hành ESOP và cán bộ, nhân viên có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận: *M*

- HĐQT, BKS (báo cáo);
- Như Điều 2 (thực hiện);
- Lưu VPHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TU. CHỦ TỊCH HĐQT - *[Signature]*
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Thị Tuyết Nga

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của ngân hàng TMCP Nam Á năm 2024

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP NAM Á

Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Nam Á đã được sửa đổi, bổ sung và được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/03/2024;

Căn cứ Quy chế cơ cấu tổ chức, quản lý và điều hành của Ngân hàng TMCP Nam Á ban hành theo Quyết định số 541/2021/QĐQT-NHNA ngày 04/10/2021 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Nam Á;

Căn cứ Nghị quyết số 1144/2024/NQQT-NHNA ngày 25./ 07./2024 của Hội đồng quản trị v/v thông qua và ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của ngân hàng TMCP Nam Á năm 2024;

Căn cứ Giấy ủy quyền số 530/2024/UQQT-NHNA ngày 04/04/2024 của Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị - Bà Võ Thị Tuyết Nga.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng TMCP Nam Á năm 2024 đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 25./ 07./2024. Quyết định số 906/2024/QĐQT-NHNA ngày 17/06/2024 của Hội đồng quản trị hết hiệu lực thi hành.

Các Ông (Bà) Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Giám đốc/Phó Giám đốc Khối, Giám đốc/Phó Giám đốc Khu vực, Trưởng các Phòng/Ban/Văn phòng Hội sở, Giám đốc Trung tâm/Chi nhánh/Phòng giao dịch, Văn phòng Khu vực, Văn phòng đại diện, Công ty trực thuộc Ngân hàng TMCP Nam Á, Ban Điều hành ESOP và cán bộ, nhân viên có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS (báo cáo);
- Như Điều 2 (thực hiện);
- Lưu VPHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TU. CHỦ TỊCH HĐQT -
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Thị Tuyết Nga

QUY CHẾ
PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU
THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG
CỦA NGÂN HÀNG TMCP NAM Á NĂM 2024

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1145/2024/QĐQT-NHNA ngày 25/07/2024
của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Nam Á)*

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

- Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng đối với toàn thể cán bộ nhân viên của Ngân hàng TMCP Nam Á và Công ty con của Ngân hàng TMCP Nam Á.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này chỉ áp dụng trong việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng TMCP Nam Á năm 2024.

Điều 2. Cơ sở pháp lý

- Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội; Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Thông tư số 119/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính quy định hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán.

Điều 3. Giải thích từ ngữ và từ viết tắt

- NHNN:** Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- UBCKNN:** Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

3. **Nam A Bank:** Ngân hàng TMCP Nam Á.
4. **ĐHĐCĐ:** Đại hội đồng cổ đông.
5. **HDQT:** Hội đồng quản trị.
6. **BKS:** Ban Kiểm soát.
7. **Chương trình ESOP:** Employee Stock Ownership Plan – Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng TMCP Nam Á năm 2024.
8. **Quy chế ESOP:** Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng TMCP Nam Á năm 2024.
9. **Ban Tổng Giám đốc:** Tổng Giám đốc/Quyền Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc.
10. **AMC:** Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Nam Á.
11. **CBNV:** Cán bộ nhân viên của Ngân hàng TMCP Nam Á và của AMC.
12. **Công đoàn:** Công đoàn của Ngân hàng TMCP Nam Á.
13. **Thành viên ESOP:** là CBNV đáp ứng các tiêu chuẩn của Chương trình ESOP.
14. **Band lương:** là dải lương của cấp bậc nội bộ được chặn bởi mức sàn, mức giữa, mức trần và bao gồm 12 cấp (từ Band 01 đến Band 12).
15. **Ngày kết thúc đợt phát hành:** là ngày kết thúc việc thu tiền mua cổ phiếu của người lao động theo thông báo của Hội đồng quản trị.

Điều 4. Mục đích của chương trình ESOP

1. Ghi nhận và khen thưởng xứng đáng cho người lao động có thành tích vượt trội;
2. Gắn kết lợi ích của người lao động với kết quả hoạt động của Nam A Bank;
3. Thu hút và giữ chân người lao động có năng lực thuộc đối tượng quy hoạch các vị trí lãnh đạo cấp cao.

Điều 5. Ban điều hành ESOP

1. Ban điều hành ESOP bao gồm các thành viên sau:
 - Phó Chủ tịch HDQT phụ trách Lĩnh vực Hỗ trợ : Trưởng Ban
 - Tổng giám đốc/Quyền Tổng giám đốc : Thành viên
 - Kế toán trưởng : Thành viên
 - Chủ tịch Công đoàn : Thành viên
 - Giám đốc Khối Nguồn nhân lực : Thành viên kiêm Thư ký
2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban điều hành ESOP:
 - Thực hiện triển khai Chương trình ESOP theo phương án phát hành phù hợp với nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua và theo Quy chế này.

- Lập và trình HĐQT quyết định: (i) danh sách CBNV đủ điều kiện tham gia Chương trình ESOP kèm số lượng cổ phiếu phân phối cho từng CBNV; (ii) cập nhật, bổ sung, điều chỉnh danh sách CBNV tham gia Chương trình ESOP, bao gồm việc chấm dứt tư cách thành viên ESOP hoặc thay đổi số lượng cổ phiếu phân phối cho các CBNV tham gia chương trình; (iii) các vấn đề khác của Chương trình ESOP theo quy định.

Chương II

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ESOP

Điều 6. Thông tin về cổ phiếu ESOP

1. Tổ chức phát hành: Ngân hàng TMCP Nam Á.
2. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Nam Á.
3. Mã chứng khoán: NAB.
4. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
5. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
6. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 1.322.550.553 cổ phiếu (*Một tỷ ba trăm hai mươi hai triệu, năm trăm năm mươi nghìn, năm trăm năm mươi ba cổ phiếu*).
7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 50.000.000 cổ phiếu (*Năm mươi triệu cổ phiếu*); tương đương 3,780% số lượng cổ phiếu đang lưu hành.
8. Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 500.000.000.000 đồng (*Năm trăm tỷ đồng*).
9. Giá phát hành: bằng mệnh giá (10.000 đồng/cổ phiếu).
10. Hình thức phát hành: phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP.
11. Thời gian dự kiến phát hành: trong năm 2024, sau khi nhận được văn bản chấp thuận của NHNN và UBCKNN.

Điều 7. Đối tượng và tiêu chuẩn xét chọn tham gia Chương trình ESOP

1. Đối tượng được mua cổ phiếu theo Chương trình ESOP là CBNV có quốc tịch Việt Nam và thỏa các tiêu chuẩn sau đây:
 - Có thời gian tuyển dụng chính thức từ đủ 01 (một) năm trở lên tính đến thời điểm lập danh sách người lao động tham gia Chương trình ESOP;
 - Có xếp loại thi đua cá nhân năm 2023 từ lao động Khá trở lên;
 - Và không thuộc 01 (một) trong các trường hợp sau đây:
 - + Phòng Nhân sự đã nhận được văn bản (đơn/phiếu đề xuất, ...) về việc nghỉ/thôi việc của chính CBNV;

- + Phòng Nhân sự đã nhận được văn bản (phiếu đánh giá và đề xuất, ...) về việc chấm dứt hợp đồng lao động, đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động, ... của Đơn vị quản lý CBNV;
- + Nghỉ không lương với thời hạn liên tục từ đủ 06 (sáu) tháng trở lên trong vòng 01 năm tính đến thời điểm lập danh sách người lao động tham gia Chương trình ESOP;
- + Đang tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc đang nghỉ việc không có lý do chính đáng;
- + Đang trong thời gian tạm đình chỉ công việc/công tác/chức vụ theo Quyết định của cấp có thẩm quyền;
- + Đang bị xem xét xử lý kỷ luật trên cơ sở đã có đề nghị bằng văn bản của cấp có thẩm quyền hoặc đã có quyết định thành lập Hội đồng xử lý kỷ luật;
- + Đang trong thời gian bị xử lý kỷ luật;
- + Đã bị xử lý kỷ luật lao động từ mức Khiển trách trở lên trong vòng 01 năm tính đến thời điểm lập danh sách người lao động tham gia Chương trình ESOP.
- Các trường hợp khác do HĐQT quyết định theo đề xuất của Ban điều hành ESOP.

2. Tiêu chí quyết định số lượng cổ phần được mua:

- Band lương áp dụng theo từng CBNV;
- Xếp loại thi đua cá nhân năm 2023;
- Thâm niên công tác;
- Có vị trí quan trọng trong cơ cấu tổ chức của Nam A Bank;
- Có đóng góp nổi trội cho sự phát triển của Nam A Bank;
- Là nhân sự thuộc quy hoạch đặc biệt trong chiến lược phát triển nguồn nhân lực của Nam A Bank.

Điều 8. Nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu phân phối cho từng CBNV

1. **Đối với nhóm CBNV có Band lương 1 – 7 (hoặc tương đương):** Tổng số lượng cổ phiếu phân phối cho nhóm CBNV có Band lương từ 1 - 7 bằng 40% tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành. Số lượng cổ phiếu phân phối cho từng CBNV được xác định theo công thức:

$$\text{Số lượng cổ phiếu phân phối cho từng CBNV} = \text{Hệ số phân phối} * \frac{\text{Tổng số lượng cổ phiếu được phân phối của nhóm}}{\text{Tổng số hệ số phân phối của nhóm CBNV}}$$

Hệ số phân phối cổ phiếu cho từng CBNV được xác định dựa vào (1) Band lương; (2) Xếp loại thi đua cá nhân 2023 và (3) Thâm niên công tác.

$$\text{Hệ số phân phối} = (a_1) * (b_1) * (c_1)$$

Trong đó:

- Hệ số theo Band lương (a₁):

| Band lương | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 |
|-------------------------|----|----|----|----|----|----|----|
| Hệ số (a ₁) | 01 | 02 | 03 | 06 | 09 | 12 | 15 |

- Hệ số theo xếp loại thi đua cá nhân 2023 (b₁):

| Xếp loại thi đua năm 2023 | Lao động Khá | Lao động tiên tiến | Chiến sĩ thi đua | Chiến sĩ thi đua ≥ 03 năm liền | Chiến sĩ thi đua ≥ 05 năm liền |
|---------------------------|--------------|--------------------|------------------|--------------------------------|--------------------------------|
| Hệ số (b ₁) | 1,00 | 1,05 | 1,10 | 1,15 | 1,20 |

- Hệ số theo thâm niên công tác (c₁):

| Thâm niên công tác (năm) | 01 ≤ N < 05 | 05 ≤ N < 10 | 10 ≤ N < 15 | 15 ≤ N < 20 | 20 ≤ N < 25 | 25 ≤ N < 30 | 30 ≤ N |
|--------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|--------|
| Hệ số (c ₁) | 1,00 | 1,05 | 1,10 | 1,15 | 1,20 | 1,25 | 1,30 |

2. **Đối với nhóm CBNV có Band lương 8 – 11 (hoặc tương đương):** Tổng số lượng cổ phiếu phân phối cho nhóm CBNV có Band lương từ 8 - 11 bằng 60% tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành.

Việc phân phối cho CBNV thực hiện theo nguyên tắc như sau:

- a. Phân phối cho CBNV theo các tiêu chí:

- Có vị trí quan trọng trong cơ cấu tổ chức của Nam A Bank;
- Có đóng góp nổi trội cho sự phát triển của Nam A Bank;
- Là nhân sự thuộc quy hoạch đặc biệt trong chiến lược phát triển nguồn nhân lực của Nam A Bank.

Số lượng cổ phiếu được phân phối cho từng CBNV do HĐQT quyết định theo đề xuất của Ban điều hành ESOP.

- b. Số cổ phiếu còn lại sau khi đã được phân phối tại điểm a khoản 2 Điều này sẽ được tiếp tục phân phối cho CBNV (bao gồm CBNV đã được phân phối tại điểm a khoản 2 Điều này) theo công thức:

$$\text{Số lượng cổ phiếu phân phối cho từng CBNV} = \text{Hệ số phân phối} * \frac{\text{Tổng số lượng cổ phiếu còn lại được phân phối}}{\text{Tổng số hệ số phân phối của nhóm CBNV}}$$

Hệ số phân phối cổ phiếu cho từng CBNV được xác định dựa vào (1) Band lương và (2) Xếp loại thi đua cá nhân 2023.

$$\text{Hệ số phân phối} = (a_2) * (b_2)$$

+ Hệ số theo Band lương (a₂):

| Band lương | 8 | 9 | 10 | 11 |
|-------------------------|------|------|------|------|
| Hệ số (a ₂) | 1,00 | 1,40 | 2,80 | 5,70 |

+ Hệ số theo xếp loại thi đua cá nhân 2023 (b₂):

| Xếp loại 2023 | Lao động tiên tiến | Chiến sĩ thi đua | Chiến sĩ thi đua ≥ 03 năm liền | Chiến sĩ thi đua ≥ 05 năm liền |
|-------------------------|--------------------|------------------|--------------------------------|--------------------------------|
| Hệ số (b ₂) | 1,00 | 1,02 | 1,05 | 1,10 |

3. Nguyên tắc làm tròn: số lượng cổ phiếu phân phối cho từng CBNV được xác định theo công thức như tại khoản 1 và khoản 2 Điều này được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Điều 9. Quyền lợi khi tham gia Chương trình ESOP

CBNV tham gia Chương trình ESOP sẽ được các quyền lợi sau:

1. Được mua số lượng cổ phiếu theo các tiêu chí lựa chọn theo Quy chế này;
2. Được toàn quyền quyết định mua hoặc từ chối mua toàn bộ hoặc một phần số lượng cổ phiếu được phân phối theo Chương trình ESOP;
3. Được hưởng đầy đủ quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông theo quy định của pháp luật, ngoại trừ việc hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại Khoản 2 Điều 11 Quy chế này.

Điều 10. Phân phối cổ phiếu

1. Ban điều hành ESOP tiến hành đánh giá CBNV thông qua các nội dung tại Điều 7 Quy chế này để lựa chọn các CBNV đạt tiêu chuẩn tham gia Chương trình ESOP.
2. Ban điều hành ESOP lập danh sách xét chọn và số lượng cổ phiếu mà thành viên ESOP có thể được mua theo quy định tại Điều 8 Quy chế này và trình HĐQT thông qua.
3. Nam A Bank sẽ phân phối quyền mua cổ phiếu cho thành viên ESOP trong thời hạn quy định sau khi được sự chấp thuận bằng văn bản của NHNN và UBCKNN.

Điều 11. Hạn chế chuyển nhượng

1. Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu ESOP: CBNV đủ điều kiện tham gia Chương trình ESOP không được chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình.
2. Chuyển nhượng cổ phiếu ESOP: Cổ phiếu phát hành theo Chương trình ESOP bị hạn chế chuyển nhượng 100% số cổ phiếu trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành và 50% số cổ phiếu trong năm tiếp theo.

Điều 12. Phương án xử lý cổ phiếu không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ

Trong trường hợp người lao động thuộc Chương trình ESOP từ chối mua hoặc không mua hết số cổ phiếu được quyền mua, HĐQT được quyền phân phối số cổ phiếu này và

số cổ phiếu lẻ (là số cổ phiếu thừa do việc làm tròn xuống khi áp dụng công thức phân phối cổ phiếu cho CBNV) cho các đối tượng khác là thành viên ESOP. Giá chào bán và điều kiện hạn chế chuyển nhượng của cổ phiếu tương tự như cổ phiếu bán cho người lao động theo Chương trình ESOP.

Điều 13. Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài

Đối tượng được mua cổ phiếu theo Chương trình ESOP là CBNV có quốc tịch Việt Nam, CBNV có quốc tịch nước ngoài không thuộc trường hợp được mua cổ phiếu; việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

Điều 14. Mua lại cổ phiếu đã phát hành theo Chương trình ESOP

1. Các trường hợp bị mua lại cổ phiếu:

a. Trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, CBNV sẽ bị chấm dứt tư cách thành viên ESOP và bị mua lại (thành viên ESOP buộc phải bán lại) toàn bộ số cổ phiếu nếu thuộc 01 (một) trong các trường hợp sau đây:

- Vi phạm pháp luật hoặc nội quy lao động, quy định của Nam A Bank và Nam A Bank đã công bố quyết định thi hành kỷ luật lao động;
- Chấm dứt hợp đồng lao động với Nam A Bank vì bất kỳ lý do gì (bao gồm cả việc Hợp đồng lao động hết hạn và không được Nam A Bank gia hạn/tái ký), ngoại trừ các trường hợp sau:
 - + Được điều động, chuyển công tác theo quyết định của Nam A Bank;
 - + Nghỉ hưu theo đúng quy định của pháp luật;
 - + Tai nạn, bệnh tật, mất sức lao động không thể tiếp tục làm việc tại Nam A Bank;
 - + Thành viên ESOP qua đời (toàn bộ quyền và nghĩa vụ phát sinh sẽ được thừa kế theo quy định của pháp luật).

b. Tùy từng trường hợp cụ thể được quy định tại điểm a khoản 1 Điều này, Ban điều hành ESOP trình HĐQT quyết định việc chấm dứt/không chấm dứt tư cách thành viên ESOP và mua lại/không mua lại một phần/toàn bộ số cổ phiếu của thành viên ESOP.

2. Giá mua lại cổ phiếu: bằng giá phát hành.

3. Xử lý cổ phiếu mua lại:

Nam A Bank, Công đoàn mua lại cổ phiếu theo quy định tại khoản 1 Điều này và xử lý như sau:

- Trường hợp Nam A Bank mua lại: thực hiện các thủ tục theo quy định tại Khoản 6 Điều 36 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc Hội;
- Trường hợp Công đoàn mua lại: Nam A Bank thực hiện các thủ tục chuyển quyền

sở hữu cổ phiếu của thành viên ESOP cho Công đoàn theo quy định. Cổ phiếu vẫn bị hạn chế chuyển nhượng trong thời gian còn lại theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Quy chế này;

Điều 15. Nghĩa vụ của CBNV khi tham gia chương trình ESOP

CBNV tham gia chương trình phải đảm bảo tuân thủ các quy định về nghĩa vụ của cổ đông phổ thông và tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Điều 62, Điều 63 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 và các quy định pháp luật khác có liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các nghĩa vụ sau:

1. Nghĩa vụ tuân thủ quy định về nguồn vốn mua cổ phiếu:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của nguồn vốn mua cổ phiếu theo Chương trình ESOP tại Nam A Bank;
- Không sử dụng nguồn vốn do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cấp tín dụng, nguồn vốn do phát hành trái phiếu doanh nghiệp để mua cổ phiếu theo Chương trình ESOP tại Nam A Bank;
- Không được mua cổ phiếu theo Chương trình ESOP tại Nam A Bank dưới tên của cá nhân, pháp nhân khác dưới mọi hình thức, trừ trường hợp ủy thác theo quy định của pháp luật.

2. Nghĩa vụ tuân thủ quy định liên quan đến giới hạn sở hữu cổ phần:

- Chịu trách nhiệm tuân thủ các quy định của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 và các văn bản pháp luật liên quan về giới hạn sở hữu cổ phần của cổ đông, cổ đông và người có liên quan;
- Chịu trách nhiệm tuân thủ quy định của pháp luật về cổ đông lớn, cổ đông lớn và người có liên quan.

3. Nghĩa vụ khác có liên quan:

- Thanh toán đủ số cổ phần đã cam kết mua trong thời hạn do Nam A Bank quy định; chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Nam A Bank trong phạm vi vốn cổ phần đã góp vào Nam A Bank;
- Không được rút vốn cổ phần đã góp ra khỏi Nam A Bank dưới mọi hình thức dẫn đến việc giảm vốn điều lệ của Nam A Bank;
- Tuân thủ Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của Nam A Bank;
- Chấp hành nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT;
- Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Nam A Bank dưới mọi hình thức để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật (nếu thuộc đối tượng công bố thông tin) và hoàn toàn chịu trách nhiệm về thực hiện

nghĩa vụ công bố thông tin này;

- Thực hiện đầy đủ các khoản thuế, phí thuộc trách nhiệm của người mua/cổ đông theo quy định của pháp luật (nếu có);
- Tự chịu trách nhiệm tìm hiểu thông tin và được toàn quyền quyết định.

Điều 16. Thủ tục đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu

1. CBNV điền đầy đủ thông tin và ký tên trên mẫu Phụ lục ban hành kèm theo Quy chế này.
2. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu: theo Thông báo của HĐQT sau khi Nam A Bank nhận được văn bản chấp thuận của NHNN, UBCKNN.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/07/2024.
2. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế này do HĐQT quyết định.
3. Những nội dung khác chưa được đề cập trong Quy chế này thì thực hiện theo các quy định có liên quan của pháp luật và các quy định khác của Nam A Bank.
4. Đối với những nội dung trong Quy chế này không còn phù hợp với các quy định của pháp luật được điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới sau ngày ban hành Quy chế này thì sẽ áp dụng trực tiếp các quy định pháp luật đó trước khi điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy chế này. *Muy*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TUQ. CHỦ TỊCH HĐQT
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Thị Tuyết Nga

MỤC LỤC

| | |
|--|-----------|
| Chương I | 1 |
| NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG | 1 |
| Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng | 1 |
| Điều 2. Cơ sở pháp lý | 1 |
| Điều 3. Giải thích từ ngữ và từ viết tắt | 1 |
| Điều 4. Mục đích của chương trình ESOP | 2 |
| Điều 5. Ban điều hành ESOP | 2 |
| Chương II | 3 |
| NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ESOP | 3 |
| Điều 6. Thông tin về cổ phiếu ESOP | 3 |
| Điều 7. Đối tượng và tiêu chuẩn xét chọn tham gia Chương trình ESOP | 3 |
| Điều 8. Nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu phân phối cho từng CBNV | 4 |
| Điều 9. Quyền lợi khi tham gia Chương trình ESOP | 6 |
| Điều 10. Phân phối cổ phiếu | 6 |
| Điều 11. Hạn chế chuyển nhượng | 6 |
| Điều 12. Phương án xử lý cổ phiếu không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ | 6 |
| Điều 13. Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài ... | 7 |
| Điều 14. Mua lại cổ phiếu đã phát hành theo Chương trình ESOP | 7 |
| Điều 15. Nghĩa vụ của CBNV khi tham gia chương trình ESOP | 8 |
| Điều 16. Thủ tục đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu | 9 |
| Chương III | 9 |
| ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH | 9 |
| Điều 17. Điều khoản thi hành | 9 |
| Phụ lục | 11 |

Phụ lục
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2024

GIẤY ĐĂNG KÝ MUA CỔ PHIẾU
THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG
CỦA NGÂN HÀNG TMCP NAM Á NĂM 2024

Kính gửi: Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Nam Á

I. THÔNG TIN NGƯỜI LAO ĐỘNG

- Họ tên người đăng ký:
- Số giấy tờ pháp lý:
Ngày cấp: Nơi cấp:
- Đơn vị công tác: Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc:
- Số lượng cổ phiếu được quyền mua: cổ phiếu.
- Số lượng đăng ký mua: cổ phiếu.
(Bằng chữ:))
- Tổng số tiền thanh toán: đồng.
(Bằng chữ:))
- Những người có liên quan¹ đang sở hữu cổ phần của Ngân hàng TMCP Nam Á.

| Stt | Tên Tổ chức/ cá nhân liên quan | Số giấy tờ pháp lý/ Ngày cấp/Nơi cấp | Mối quan hệ | Số lượng cổ phần sở hữu (CP) | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-----------|-----------------------------------|---|----------------|---------------------------------|---------------------|
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| Tổng cộng | | | | | |

II. CAM KẾT CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG MUA CỔ PHIẾU

- Mua đủ số lượng cổ phiếu đăng ký mua.
- Thực hiện thanh toán, nộp tiền mua cổ phiếu vào tài khoản của Ngân hàng TMCP Nam Á đúng thời hạn quy định tại Thông báo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng TMCP Nam Á năm 2024.

¹ Người có liên quan theo quy định tại khoản 24 Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng; khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp; khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán.



3. Tuân thủ Điều lệ, các quy định nội bộ của Ngân hàng TMCP Nam Á và các quy định pháp luật có liên quan.
4. Tuân thủ các quy định về nghĩa vụ của cổ đông phổ thông và tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Điều 62, Điều 63 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 và các quy định pháp luật khác có liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các nghĩa vụ sau:
 - Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của nguồn vốn mua cổ phiếu theo Chương trình ESOP tại Nam A Bank;
 - Không sử dụng nguồn vốn do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cấp tín dụng, nguồn vốn do phát hành trái phiếu doanh nghiệp để mua cổ phiếu theo Chương trình ESOP tại Nam A Bank;
 - Không được mua cổ phiếu theo Chương trình ESOP tại Nam A Bank dưới tên của cá nhân, pháp nhân khác dưới mọi hình thức, trừ trường hợp ủy thác theo quy định của pháp luật;
 - Chịu trách nhiệm tuân thủ các quy định của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 và các văn bản pháp luật liên quan về giới hạn sở hữu cổ phần của cổ đông, cổ đông và người có liên quan;
 - Chịu trách nhiệm tuân thủ quy định của pháp luật về cổ đông lớn, cổ đông lớn và người có liên quan.
5. Đồng ý việc bị chấm dứt tư cách thành viên ESOP và bị mua lại toàn bộ số cổ phiếu Nam A Bank đã phát hành theo các trường hợp quy định tại Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng TMCP Nam Á năm 2024.

Tôi cam kết các nội dung cung cấp trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với những thông tin đã cung cấp.

NGƯỜI LAO ĐỘNG

(Ký và ghi rõ họ tên)